

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

Số: 2630/2017/CV-KT

V/v: Giải trình chênh lệch số liệu, KQKD
trên BCTC riêng bán niên 2017 trước và
sau soát xét.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 08 năm 2017.

- Kính gửi: - Ngân hàng nhà nước Việt Nam;
- Ủy Ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố
thông tin trên thị trường chứng khoán,

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín xin giải trình chênh lệch số liệu, kết quả kinh doanh trên Báo cáo
tài chính riêng (BCTC) bán niên 2017 trước và sau kiểm toán như sau:

I. Chênh lệch số liệu trên Bảng cân đối kế toán (CĐKT) trước và sau soát xét

A. Tài sản

- a. Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng giảm 20,9 tỷ đồng do hoàn nhập dự phòng chung theo kết quả phân loại nợ CIC tháng 6 và hạ nhóm nợ đối với một số khoản vay thuộc đề án tái cơ cấu;
- b. Dự phòng chung của hoạt động mua nợ giảm 0,5 tỷ đồng do phân loại lại từ khoản dự phòng chung của hoạt động cho vay cho đúng tính chất tài khoản;
- c. Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư giảm 20,3 tỷ đồng do hoàn nhập dự phòng chứng khoán vốn 70,3 tỷ đồng và trích bổ sung 50 tỷ đồng dự phòng trái phiếu VAMC theo đề án tái cơ cấu;
- d. Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn giảm 18,7 tỷ đồng do:
 - ↳ Hoàn nhập dự phòng chứng khoán niêm yết 23,3 tỷ đồng;
 - ↳ Trích lập bổ sung 4,6 tỷ đồng dự phòng khoản đầu tư vào công ty con.
- e. Các khoản phải thu giảm 20.322,2 tỷ đồng do:
 - ↳ Phân loại lại 20.132,9 tỷ đồng sang lãi dự thu đối với khoản lãi chờ phân bổ theo đề án tái cơ cấu nhằm mục đích trình bày BCTC;
 - ↳ Phân loại lại 46,5 tỷ đồng sang lãi dự thu của khoản lãi đầu tư trái phiếu doanh nghiệp (TPDN);
 - ↳ Điều chỉnh giảm 37,7 tỷ đồng khoản tạm ứng nộp ngân sách tương ứng với điều chỉnh giảm khoản thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp;
 - ↳ Tăng 4,8 tỷ đồng do phân loại lại từ khoản lỗ bán tài sản cấn trừ nợ;
 - ↳ Tất toán 109,9 tỷ đồng khoản tạm ứng quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2015, 2016 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2016;
- f. Các khoản lãi, phí phải thu tăng 20.123,4 tỷ đồng do:
 - ↳ Phân loại lại 20.132,9 tỷ đồng từ khoản phải thu chờ phân bổ theo đề án tái cơ cấu sang khoản lãi dự thu nhằm mục đích trình bày BCTC;
 - ↳ Phân loại lại 46,5 tỷ đồng từ khoản phải thu sang lãi dự thu của khoản lãi từ đầu tư vào TPDN;
 - ↳ Thoái thu 6 tỷ đồng lãi do hạ nhóm đối với một số khoản vay của khách hàng;
 - ↳ Phân bổ 50 tỷ đồng lãi dự thu theo đề án tái cơ cấu.

hhd

- g. Tài sản có khác giảm 4,8 tỷ đồng do phân loại lại đổi với khoản lỗ từ bán tài sản nợ cấn trừ;
- h. Hoàn nhập 14 tỷ đồng dự phòng rủi ro cho các tài sản Có khác.
- i. Tổng hợp các điều chỉnh nêu trên [(a) + (b) + (c) + (d) - (e) + (f) - (g) + (h)] làm cho tổng tài sản trên Bảng CĐKT riêng (bán niên 2017) sau soát xét giảm 129,2 tỷ đồng.

B. Nợ phải trả và vốn chủ sở hữu

- a. Các khoản phải trả giảm 193,5 tỷ đồng do:
 - ➔ Điều chỉnh giảm 37,7 tỷ đồng khoản thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tương ứng với điều chỉnh giảm khoản tạm ứng nộp ngân sách;
 - ➔ Tất toán 109,9 tỷ đồng khoản tạm ứng quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2015, 2016 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2016;
 - ➔ Điều chỉnh giảm 45,9 tỷ đồng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp do đã nộp trong năm 2016;
- b. Lợi nhuận chưa phân phối tăng 64,3 tỷ đồng do lợi nhuận trước thuế tăng 18,4 tỷ đồng và điều chỉnh giảm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp 45,9 tỷ đồng.

Tổng hợp các điều chỉnh nêu trên [-(a) + (b)] làm cho tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu trên Bảng CĐKT riêng (bán niên 2017) sau soát xét giảm 129,2 tỷ đồng.

II. Chênh lệch số liệu trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (KQHĐKD) trước và sau soát xét

- a. Thu nhập lãi thuần giảm 56 tỷ đồng do:
 - ➔ Phân bổ 50 tỷ đồng lãi dự thu theo đề án tái cấu trúc;
 - ➔ Thoái thu 6 tỷ đồng lãi do hạ nhóm đối với một số khoản vay của khách hàng;
- b. Lãi mua bán chứng khoán đầu tư tăng 70,3 tỷ đồng do hoàn nhập dự phòng của các khoản đầu tư;
- c. Điều chỉnh 5,6 tỷ đồng khoản lãi thuần từ hoạt động khác sang khoản thu nhập góp vốn mua cổ phần cho đúng tính chất tài khoản;
- d. Chi phí hoạt động giảm 52,2 tỷ đồng chủ yếu do hoàn nhập dự phòng các khoản phải thu;
- e. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 48,1 tỷ đồng do hoàn nhập dự phòng 1,9 tỷ đồng với một số khoản cho vay và trích dự phòng 50 tỷ đồng với khoản bán nợ cho VAMC theo đề án tái cấu trúc;
- f. Điều chỉnh giảm 45,9 tỷ đồng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp do đã nộp trong năm 2016.

Tổng hợp các điều chỉnh nêu trên [-(a) + (b) + (d) - (e) + (f)] làm cho lợi nhuận sau thuế bán niên năm 2017 trên Báo cáo KQHĐKD riêng sau soát xét tăng 64,3 tỷ đồng.

Trên đây là nội dung giải trình về chênh lệch số liệu trên Bảng CĐKT và Báo cáo KQHĐKD bán niên năm 2017 (BCTC riêng) trước và sau soát xét của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Trân trọng, NH

Nơi nhận:

- Như trên.
- PKT, P.TT& Marketing "để biết và thực hiện".
- Ban TGĐ "để biết".
- HĐQT, BKS "để kính tường".

